

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
(Gia hạn lần 01)**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Mắt Thanh Hóa ngày 05/3/2020 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 227/TTr- STNMT ngày 16/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện Mắt Thanh Hóa (có địa chỉ tại số 215, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Bệnh viện Mắt Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Sông Nhà Lê (đoạn chảy qua phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

2. Vị trí xả nước thải:

- Tọa độ vị trí xả nước thải hệ thống thu gom nước thải chung của thành phố Thanh Hóa và nguồn tiếp nhận là sông Nhà Lê (theo hệ tọa độ VN-2000,

kinh tuyến trục 105^0 , múi chiều 30), như sau:

+ Tọa độ vị trí điểm xả nước thải ra hệ thống thu gom chung của thành phố Thanh Hóa: X = 2187250 (m); Y = 0580304 (m).

+ Tọa độ vị trí tiếp nhận nước thải là sông Nhà Lê: X= 2188848 (m); Y = 0581287 (m).

3. Phương thức xả nước thải: Theo phương thức tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 64,8 m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm có trong nước thải của đơn vị được phép xả vào nguồn nước tiếp nhận không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế (Cột B, hệ số K=1), cụ thể:

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B, K= 1)
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅ ở 20 ⁰ C	mg/l	50
3	COD	mg/l	100
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
5	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50
6	Phosphat (tính theo P)	mg/l	10
7	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4
8	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20
10	<i>Salmonella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH
11	<i>Shigella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH
12	<i>Vibrio cholerae</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH
13	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Mắt Thanh Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép theo Bảng trên trước khi xả ra nguồn tiếp nhận; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

Đối với nước thải có chứa chất phóng xạ từ hoạt động khám, chữa bệnh, phải thu gom, bảo quản và xử lý theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

4. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng xả thải tại vị trí đầu ra hệ thống xử lý nước thải.

- Quan trắc chất lượng nước thải: quan trắc định kỳ chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý, từ hoạt động của Bệnh viện trước khi xả ra nguồn tiếp nhận, các thông số quan trắc theo quy định tại Bảng trên, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: quan trắc định kỳ chất lượng nước sông Nhà Lê tại vị trí tiếp nhận nước thải; các thông số quan trắc theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (cột B1); tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải của cơ sở trước khi xả thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng trên và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải, thực hiện khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Thanh Hóa về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định.

Điều 3. Bệnh viện Mắt Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Thanh Hóa và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động của Bệnh viện Mắt Thanh Hóa; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Bệnh viện Mắt Thanh Hóa.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 114/GP-UBND ngày 17/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh đã cấp cho đơn vị. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Mắt Thanh Hóa còn tiếp tục xả nước thải với các

nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Mắt Thanh Hóa;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, PgNN.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền